

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 151/2019/HNGĐ-ST

Ngày: 25-02-2019

V/v Ly hôn

95

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Lê Thiên Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lê Thị Nhanh

Bà Trần Thị Như Phương

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Thoa – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Yến Oanh – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 02 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 498/2017/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 10 năm 2017 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 426/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 25 tháng 01 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Phạm Thị Hằng, sinh năm 1980

Địa chỉ: 3299 Phạm Thế Hiển, Phường 7, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

Bị đơn: Ông Ngô Minh Phương, sinh năm 1981

Quốc tịch: Việt Nam

Địa chỉ: 4847 E, Ash Ford Ave., Orange, CA 92867 USA (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nội dung đơn khởi kiện ngày 12/10/2017, bản tự khai ngày 08/12/2017 của nguyên đơn bà Phạm Thị Hằng trình bày:

Bà và ông Ngô Minh Phương tự nguyện kết hôn theo giấy chứng nhận kết hôn số 2519, quyển số 09 do Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 17/8/2004. Sau khi kết hôn ông Phương quay về lại Hoa Kỳ sinh sống còn



bà vẫn ở Việt Nam đợi ông Phương làm thủ tục bảo lãnh bà sang Hoa Kỳ đoàn tụ. Tuy nhiên, Từ năm 2004 đến nay ông Phương định cư ở bên Hoa Kỳ và không quay về Việt Nam bảo lãnh cho bà. Do sự cách xa về mặt địa lý và không có thời gian quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ lẫn nhau nên tình cảm vợ chồng phai nhạt. Ông Phương sinh sống và làm việc tại Hoa Kỳ còn bà sinh sống và làm việc tại Việt Nam và từ đó cho đến nay hai vợ chồng bà không còn liên lạc với nhau. Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, khả năng đoàn tụ không có, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà làm đơn gửi Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị ly hôn với ông Ngô Minh Phương để có điều kiện ổn định cuộc sống.

Con chung: Bà Phạm Thị Hằng khai không có.

Tài sản chung và nợ chung: Bà Phạm Thị Hằng khai không có.

Bà Phạm Thị Hằng xin được vắng mặt khi tòa án giải quyết vụ án.

Ông Ngô Minh Phương được Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh thực hiện thủ tục tổng đạt thông báo về việc thụ lý vụ án và ngày, giờ mở phiên tòa nhưng việc tổng đạt này không thực hiện được vì không có người nhận tại địa chỉ được yêu cầu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, đương sự đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự trong quá trình thụ lý sơ thẩm và xét xử. Về phía các đương sự đã thực hiện đầy đủ các quyền của mình theo Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Bà Phạm Thị Hằng khai không còn tình cảm với ông Ngô Minh Phương, cuộc sống chung không hạnh phúc nên yêu cầu ly hôn của bà Phạm Thị Hằng có cơ sở chấp nhận. Về con chung, tài sản chung và nợ chung bà Phạm Thị Hằng khai không có, không yêu cầu giải quyết nên đề nghị Hội đồng xét xử không xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Bà Phạm Thị Hằng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ Khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bà Phạm Thị Hằng.

Đối với ông Ngô Minh Phương, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã thực hiện thủ tục ủy thác tư pháp cho ông Ngô Minh Phương theo quy định pháp luật nhưng việc tổng đạt không thành. Do đó Tòa án tiến hành thủ tục đăng Thông báo về việc giải quyết vụ án ly hôn giữa bà Phạm Thị Hằng và ông Ngô Minh Phương trên Cổng thông tin điện tử và đồng thời niêm yết tại trụ sở Tổng lãnh sự quán Việt Nam tại San Phran-xít-cô, Hoa Kỳ. Cơ quan nêu trên đã thực hiện các công việc theo yêu

cầu của Tòa án nhưng ông Ngô Minh Phương không có văn bản trả lời và vắng mặt không rõ lý do. Căn cứ Điều 227, Điều 477 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông Ngô Minh Phương.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân:

Bà Phạm Thị Hằng và ông Ngô Minh Phương tự nguyện đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 2519, quyển số 09 do Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 17/8/2004 nên là hôn nhân hợp pháp.

Về yêu cầu xin ly hôn của bà Phạm Thị Hằng, Hội đồng xét xử xét thấy:

Ông Ngô Minh Phương định cư ở Hoa Kỳ. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống với nhau được khoảng 02 tháng, Sau đó ông Phương quay về lại Hoa Kỳ sinh sống còn bà vẫn ở Việt Nam đợi ông Phương làm thủ tục bảo lãnh bà sang Hoa Kỳ đoàn tụ. Tuy nhiên, Từ năm 2004 đến nay ông Phương định cư ở bên Hoa Kỳ và không quay về Việt Nam bảo lãnh cho bà. Hiện tại ông Phương sinh sống và làm việc tại Hoa Kỳ còn bà sinh sống và làm việc tại Việt Nam và cho đến nay hai vợ chồng bà không còn liên lạc với nhau. Nay bà Phạm Thị Hằng xác nhận không còn tình cảm với ông Ngô Minh Phương, xét hiện nay mỗi người sống một nơi, tình cảm vợ chồng không có điều kiện hàn gắn, hôn nhân không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, căn cứ Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình, yêu cầu của bà Phạm Thị Hằng xin ly hôn ông Ngô Minh Phương là có cơ sở, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2.2] Về con chung: Bà Phạm Thị Hằng khai không có, không yêu cầu giải quyết, Hội đồng xét xử không xét.

[2.3] Về nợ chung và tài sản chung: Bà Phạm Thị Hằng khai không có, không yêu cầu giải quyết, Hội đồng xét xử không xét.

[3] Về án phí:

Bà Phạm Thị Hằng là nguyên đơn trong vụ án ly hôn nên phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

[4] Về chi phí tố tụng khác:

Do Cơ quan có thẩm quyền của Hoa Kỳ đã nhận được chi phí thực tế ủy thác tư pháp do bà Phạm Thị Hằng trực tiếp chuyển khoản. Bà Phạm Thị Hằng đã đóng đủ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 28, Điều 37, Điều 147, Điều 228, Điều 273, Điều 477, Điều 479 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 51, Điều 56, Điều 57, Điều 122, Điều 123 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án,

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân:

Cho ly hôn giữa bà Phạm Thị Hằng và ông Ngô Minh Phương.

2. Về con chung: Không có, Tòa án không giải quyết.

3. Về nợ chung và tài sản chung: Không yêu cầu, Tòa án không giải quyết.

4. Về án phí sơ thẩm:

Bà Phạm Thị Hằng chịu 300.000 đồng án phí sơ thẩm, được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai số AA/2017/0048008 ngày 24/10/2017 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Phạm Thị Hằng đã nộp đủ án phí sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Nguyên đơn có quyền kháng cáo đối với bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật. Bị đơn có quyền kháng cáo đối với bản án trong thời hạn 01 tháng, kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND TPHCM;
- Cục Thi hành án dân sự TP.HCM;
- Ủy ban nhân dân TP.HCM;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**



Nguyễn Lê Thiên Hương

